

Bản án số: 70/2021/HS-ST  
Ngày: 21-12-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ YÊN BÁI, TỈNH YÊN BÁI**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn N1 Thao

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Vũ N1 Ánh và bà Đinh Thị Thanh Hải

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Lê Hoàng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Hương Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 83/2021/HSST ngày 11-11-2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 100/QĐXXST-HS ngày 09-12-2021 đối với bị cáo:

**Bùi Hải H**, Tên gọi khác: không; sinh ngày 12-7-1977, tại Lào Cai; Nơi cư trú: Tổ dân phố A, phường P, thành phố Y, tỉnh Yên Bái; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 07/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Bùi Quang H, sinh năm 1954; con bà: Đỗ Thị N, sinh năm 1957; Vợ là: Trần Hồng T, sinh năm 1979; Có 02 con: con lớn nhất sinh năm 2002, con nhỏ nhất sinh năm 2019; Có 01 tiền án: Ngày 29-10-2021, bị Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy; Tiền sự: Không; Nhân thân:

+ Bản án số 34/HSST ngày 31-10-1995 của Tòa án nhân dân huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái xử phạt 12 tháng tù nH cho hưởng án treo về tội “Tàng trữ vũ khí quân dụng” và 06 tháng tù nH cho hưởng án treo tội “Đánh bạc”.

+ Bản án số 91/HSST ngày 27-11-1997 của Tòa án nhân dân thị xã Yên Bái, tỉnh Yên Bái xử phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

+ Bản án số 54/HSST ngày 18-10-2002 của Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

+ Bản án số 142/2005/HSST gày 22-12-2005 của Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái xử phạt 04 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

+ Bản án số 29/2010/HSST ngày 13-4-2010 của Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

+ Bản án số 39/2012/HSST ngày 25-4-2012, bị Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái xử phạt 04 năm 06 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản”.

(Đều đã được xóa án tích).

Bị cáo bị tạm giữ ngày 29-7-2021, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái. Có mặt tại phiên tòa.

*\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Chị Trần Hồng T, sinh năm 1979; Nơi cư trú: Tổ dân phố A, phường P, thành phố Y, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

- Anh Đỗ N1 H, sinh năm 1977; Nơi cư trú: Tổ dân phố P, phường H, thành phố Y, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

- Anh Tô Quang H1, sinh năm 1981; Nơi cư trú: thôn Bản R, xã L, huyện Y, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

*\* Người làm chứng:*

- Anh Nhâm Tùng N1, sinh năm 1982; Nơi cư trú: Thôn 8, xã M, huyện T, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

- Ông Ngô Quốc C, sinh năm 1966; Nơi cư trú: Tổ dân phố A, phường P, thành phố Y, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

*\* Người chứng kiến:*

- Ông Nguyễn Cao H, sinh năm 1961; Nơi cư trú: Tổ dân phố A, phường P, thành phố Y, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt

- Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1959; Nơi cư trú: Tổ dân phố A, phường P, thành phố Y, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bản thân nghiện chất ma túy nên sáng ngày 27-7-2021, Bùi Hải H đã đi đến khu vực công ty may thuộc thị trấn Cổ Phúc, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái gặp và mua của một người đàn ông 01 gói ma túy với giá là 4.600.000 đồng để sử dụng cho bản thân và đã nhiều lần bán cho các đối tượng nghiện ma túy khác kiếm lời, cụ thể:

- Khoảng 14 giờ ngày 27-7-2021, Nhâm Tùng N1 và Tô Quang H1 đã đến nhà của Bùi Hải H (thuộc tổ dân phố Phúc An, phường Nguyễn Phúc, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái) để hỏi mua ma túy. Tại phòng khách, H đã bán cho N1 và H1 mỗi người một gói ma túy với giá là 200.000 đồng/01 gói.

- Khoảng 19 giờ ngày 27-7-2021, H đang ngồi ở phòng khách thì Nhâm Tùng N1 đến hỏi mua 01 gói ma túy. H đồng ý và đã bán cho N1 01 gói ma túy với giá là 200.000 đồng. Ngay sau đó Ngô Quốc C cũng đến gặp H và mua của H 01 gói ma túy với giá là 200.000 đồng.

- Khoảng 19 giờ ngày 28-7-2021, Nhâm Tùng N1 đến nhà của H để hỏi mua ma túy. H mở cửa sổ phòng khách nhận của N1 số tiền 200.000 đồng và

đưa cho N1 01 gói ma túy. Ngay sau đó Ngô Quốc C cũng đến và đưa qua cửa sổ cho H số tiền 200.000 đồng và nói “để anh cái”, H hiểu ý là C muốn mua ma túy nên đã nhận tiền và đưa cho C 01 gói ma túy.

- Khoảng 09 giờ ngày 29-7-2021, Nhâm Tùng N1 và Tô Quang H1 rủ nhau đến nhà của Bùi Hải H để mua ma túy. Tại phòng khách, H đã bán cho N1 và H1 mỗi người một gói ma túy với giá là 200.000 đồng/01 gói. Trong buổi sáng ngày 29-7-2021, Bùi Hải H có cho Ngô Quốc C 01 gói ma túy để sử dụng.

- Đến khoảng 16 giờ 15 phút ngày 29-7-2021, Tô Quang H1 rủ Nhâm Tùng N1 cùng đi đến nhà của Bùi Hải H để H1 mua ma túy. Đến nơi, H mở cửa sổ phòng khách thì H1 đưa qua cửa sổ cho H số tiền 200.000 đồng, khi H cầm tiền và đưa cho H1 01 gói ma túy thì bị cơ quan điều tra bắt quả tang và thu giữ vật chứng gồm: 01 gói nilon màu đen bên trong có bột nén màu trắng nghi là ma túy và số tiền 1.250.000 đồng.

Tiến hành khám xét nơi ở và đồ vật của Bùi Hải H thu giữ: 01 túi nilon màu đen bên trong có nhiều cục bột nén màu trắng; 02 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia và số tiền 38.000.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định: 437/GĐMT ngày 05-8-2021 của phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Yên Bái kết luận:

- Chất tinh thể màu trắng thu giữ của Tô Quang H1 có khối lượng là 0,069 gam là ma túy; loại Heroin.

- Các cục chất bột nén màu trắng thu giữ khi khám xét đồ vật, nơi ở đối với Bùi Hải H có tổng khối lượng là 0,1gam là ma túy; loại Heroin.

Cáo trạng số: 75/CT-VKSTP ngày 09-11-2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái truy tố Bùi Hải H về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b,c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bùi Hải H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” ;

- Về hình phạt: Áp dụng điểm b,c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Bùi Hải H từ 09 năm đến 10 năm tù, thời hạn từ tính từ ngày tạm giữ bị cáo. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo;

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Bùi Hải H thành khẩn khai báo và thừa nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều H1 pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù H1 với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng; người chứng kiến cùng các vật chứng, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đã đủ cơ sở kết luận:

Từ ngày 27-7-2021 đến ngày ngày 29-7-2021, Bùi Hải H đã đã 04 lần bán ma túy cho Nhâm Tùng N1, 03 lần bán ma túy cho Tô Quang H1 và 02 lần bán ma túy cho Ngô Quốc C, trong đó có hai lần H bán ma túy cho cả N1 và H1 cùng một lúc. Tổng số tiền H thu được do bán ma túy là 1.800.000 đồng. Ngoài ra, Bùi Hải H còn có hành vi tàng trữ trái phép 0,1gam Heroin để bán. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội tại địa phương. Ma túy là chất gây nghiện, làm hủy hoại sức khỏe con người, làm xói mòn đạo đức, ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Hành vi của bị cáo là nguyên nhân làm gia tăng các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Do đó cần phải đưa bị cáo ra xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Về nhân thân: Bị cáo là người có đủ năng lực nhận thức để điều chỉnh mọi hành vi, hoạt động của bản thân. Bị cáo biết hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật hình sự NH vì để thỏa mãn nhu cầu của bản thân và vì vụ lợi nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện tội phạm. Từ năm 1995 đến năm 2012 bị cáo đã 6 lần bị Tòa án xét xử (đều đã được xóa án tích); Bị cáo có 01 tiền án: Ngày 29-10-2019, bị Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tuy nhiên, bị cáo không lấy đó làm bài học mà vẫn thực hiện hành vi phạm tội cùng tội danh. Đây là thể hiện sự coi thường pháp luật, ý thức tu dưỡng, rèn luyện bản thân của bị cáo là rất kém.

Do đó cần có một hình phạt thỏa đáng tương xứng với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo. Cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có thể giáo dục, cải tạo được bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; bố bị cáo là người có công với cách mạng được tặng Huân chương kháng C hạng nhất, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường H1 “Tái phạm”. Do đó, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về các những hành vi và người liên quan khác:

- Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Bùi Hải H, do H không biết họ tên, địa chỉ của người này nên không có đủ cơ sở để điều tra xử lý.

- Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và tàng trữ 0,069gam Heroin mục đích để sử dụng của Tô Quang H1, Xét thấy hành vi chưa đủ cấu thành tội phạm nên Công an thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

- Đối với Nhâm Tùng N1, Ngô Quốc C là những người đã mua ma túy của Bùi Hải H để sử dụng. Xét thấy hành vi chưa đủ cấu thành tội phạm nên Công an thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

- Đối với Đỗ N1 H và Trần Hồng T là những người có mặt khi Bùi Hải H bị bắt quả tang, qua điều tra xác định H và T không liên quan hành vi mua bán trái phép chất ma túy của Bùi Hải H nên không xem xét xử lý là phù hợp.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 0,069gam ma túy loại Heroin thu giữ khi bắt quả tang của Tô Quang H1, cơ quan điều tra đã sử dụng hết vào việc giám định nên không xem xét xử lý.

- Đối với 0,1gam ma túy loại Heroin thu giữ khi khám xét đồ vật, nơi ở của Bùi Hải H, đã sử dụng 0,078gam vào việc giám định, còn lại 0,022gam được niêm phong trong một phong bì, cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 05 vỏ phong bì đã mở niêm phong, 03 giấy gói, các mảnh nilon màu đen, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với số tiền 1.050.000 đồng thu giữ của Bùi Hải H, trong đó có 200.000 đồng do bị cáo phạm tội mà có nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước, còn lại 850.000 đồng là tài sản H1 pháp của bị cáo nên trả lại cho bị cáo, nH tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với số tiền 1.600.000 đồng do bị cáo phạm tội mà có nên cần truy thu của bị cáo để nộp vào ngân sách nhà nước.

- Đối với số tiền 200.000 đồng thu giữ của anh Đỗ N1 H, là tài sản H1 pháp của anh Hồng không liên quan đến tội phạm nên cần trả lại cho anh Hồng.

- Đối với số tiền 38.000.000 đồng thu giữ khi khám xét nơi ở của Bùi Hải H, là tài sản H1 pháp của chị Trần Hồng T không liên quan đến tội phạm nên cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Thúy là phù H1.

- Đối với 01 điện thoại Nokia màu đen loại bàn phím có lắp sim thuê bao 0357.571.546 và 01 điện thoại Nokia màu đen loại bàn phím có lắp hai sim thuê bao 0865.774.208, 0918.765.180, là tài sản H1 pháp của bị cáo không liên quan đến tội phạm nên cần trả lại cho bị cáo.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên:*

### **QUYẾT ĐỊNH**

**1. Về tội danh:** Tuyên bố bị cáo Bùi Hải H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

**2. Về hình phạt:** Căn cứ điểm b,c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Hải H: 09 (chín) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ bị cáo 29-7-2021.

**3. Về vật chứng:** Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 0,022gam ma túy loại Heroin được niêm phong trong một phong bì của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Yên Bái; 05 vỏ phong bì đã mở niêm phong, 03 giấy gói, các mảnh nilon màu đen.

- Truy thu bị cáo Bùi Hải H số tiền 1.600.000 đồng (*Một triệu sáu trăm nghìn đồng*) để nộp ngân sách nhà nước.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) thu giữ của bị cáo Bùi Hải H.

- Trả lại cho bị cáo Bùi Hải H số tiền 850.000 đồng (*Tám trăm năm mươi nghìn đồng*), nH tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại cho bị cáo Bùi Hải H 01 điện thoại Nokia màu đen loại bàn phím có lắp sim thuê bao 0357.571.546 và 01 điện thoại Nokia màu đen loại bàn phím có lắp hai sim thuê bao 0865.774.208, 0918.765.180.

- Trả lại cho anh Đỗ N1 H số tiền 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*)

**4. Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Bùi Hải H phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt H1 lệ.

*Trường H1 bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,7a,7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự./.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- Sở Tư pháp tỉnh Yên Bái;
- VKSND TP. Yên Bái
- THADS TP. Yên Bái;
- P. HSNV CA tỉnh Yên Bái;
- HSNV công an TP Yên Bái;
- Bị cáo; NCQLNVLQ
- Lưu HS, TA.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn N1 Thao**

